

Số: 156/2020/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 02 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 209/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04/6/2020 về việc  
“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Sơn Thị Đa N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 838, ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre

- **Bị đơn:** Anh Đỗ (Đỗ) Văn H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 838, ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày  
23/6/2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sơn Thị Đa N và anh Đỗ (Đỗ) Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Sơn Thị Đa N và anh Đỗ (Đỗ) Văn H thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Sơn Thị Đa N và anh Đỗ (Đỗ) Văn H có 2 con chung là: Đỗ Huỳnh A, sinh ngày 04/8/2019; Đỗ Hoàng H, sinh ngày 10/11/2014. Hai bên thoả thuận sau khi ly hôn: anh Đỗ (Đỗ) Văn H là người trực tiếp nuôi cháu Đỗ Hoàng H cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi, chị Sơn Thị Đa N không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Sơn Thị Đa N là người trực tiếp nuôi cháu Đỗ Huỳnh A cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi, anh Đỗ (Đỗ) Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Sơn Thị Đa N và anh Đỗ (Đỗ) Văn H được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích về mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên đương sự được quyền yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên đều khai không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng; chị Sơn Thị Đa N tự nguyện chịu và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0000383 ngày 04/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chi cục Thi hành án dân sự huyện G hoàn lại cho chị Sơn Thị Đa N số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- UBND xã T, huyện G;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đào Nguyễn Yến Phương**